

Datacolor® Spectro 1000 Family

Công năng hoàn hảo, đo màu chuẩn xác



Máy đo màu quang phổ để bàn có dung sai gần đúng được thiết kế với hiệu suất cao và đáng tin cậy cho quy trình phối và kiểm soát chất lượng màu sắc trong ngành Dệt may, Nhựa, Sơn và sơn phủ, v.v.

Datacolor Spectro 1000

Tiêu chuẩn cho máy đo màu quang phổ có dung sai nhỏ

Datacolor Spectro 1000V

Phiên bản Spectro 1000V đứng để đo kích thước hoặc loại mẫu có kích thước hoặc đặc điểm kém phổ biến cũng như các quy trình đo đòi hỏi thông lượng cao

Datacolor Spectro 1050

Để dùng để đo linh hoạt ở chế độ phản xạ hoặc truyền xạ



Được ứng dụng cho các ngành đòi hỏi máy đo màu quang phổ phải có độ nhất quán cao nhất trong chuỗi cung ứng bao gồm: Bán lẻ, Các nhà máy dệt, Nhà sản xuất nhựa, Sơn và sơn phủ, Sàn, Đồ nội thất, Mỹ phẩm, v.v.

Tự tin vào hiệu suất đo lường của bạn

- Đảm bảo sự thống nhất giữa các văn phòng khác nhau và trong toàn bộ chuỗi cung ứng với dung sai hệ thống tốt nhất
- Tăng độ chính xác khi vận hành với tính năng đo nhiệt độ mẫu
- Camera và màn hình LCD cố định cho phép xác định vị trí đặt mẫu chính xác

Hoàn thành nhiều công việc hơn với độ tin cậy và hiệu suất cao

- Tăng năng suất với tốc độ đo và thời gian phản hồi nhanh chóng
- Nâng cao hiệu quả với khả năng tương thích ngược liền mạch với các thiết bị để bàn Datacolor
- Bảo hành 5 năm* để đảm bảo độ tin cậy trong quy trình vận hành





Đi trước với công nghệ mới

- Khả năng kết nối Internet sẽ cho phép tiến hành các dịch vụ từ xa và khả năng truy cập vào kho dữ liệu đã được phân tích

“Datacolor 1000 là một nhân tố thay đổi luật chơi. Người sử dụng không cần phải đoán xem một mẫu đã đạt được nhiệt độ thích hợp so với nhiệt độ môi trường xung quanh hay chưa.”

theo Dave Ertle, Kỹ sư R&D và Giám đốc Trung tâm Giải pháp tại GEON® Performance Solutions, một khách hàng của Datacolor.

Đặc trưng
DC Spectro 1000 / 1000V / 1050 :

			
	Datacolor Spectro 1000	Datacolor Spectro 1000V	Datacolor Spectro 1050
Mã hàng hóa	1030-1641	1030-1642	1030-1644
Loại máy	Máy quang phổ dòng d/8° sợi quang kép		
Nguồn đèn	Đèn xenon kích xung được lọc để tương đương với nguồn đèn D65		
Đường kính quả cầu	152mm/6in		
Khoảng bước sóng	360 nm -700 nm		
Độ phân giải bước sóng	10 nm		
Photometric range	0-200%		
Đầu phân tích quang phổ	SPX Analyzer		
Độ lặp lại trong 20 lần đo trên tấm chuẩn sử dụng flash đôi (CIELAB) *	0.01 (tối đa)		
Dung sai hệ thống: trên phép đo mức phản xạ (CIELAB)*	0.08 (trung bình) 0.15 (tối đa)		
Nhiệt độ mẫu	Khẩu độ LAV		
Độ chính xác của cảm biến nhiệt độ MLX90614 IR	±0.9°F/ ±0.5°C		
Ống quang học	Chỉnh tự động bốn vị trí		
Tấm khẩu độ	Ba tiêu chuẩn: LAV (30mm illuminated, 26mm measured) SAV (9mm illuminated, 5 mm measured) USAV (6.6 mm illuminated, 2.5 mm measured) Hai tùy chọn phụ: MAV (20 mm illuminated, 16 mm measured) XUSAV (3.0 mm illuminated, 2.5 mm measured)		
Tự phát hiện khẩu độ	Có		
Hiệu chuẩn UV tự động	Có		
Các bộ lọc cắt UV	400 nm 420 nm 460 nm		
Nút nhấn đo từ xa	Có		
Camera điều chỉnh vị trí mẫu	Có		

Đo truyền xạ	Không	Không	Có
Dung sai hệ thống – ở mức trung bình 550 nm	Không	Không	±0.20% at 85% T ±0.10% at 32% T
Dung sai hệ thống - đo độ mờ truyền xạ	Không	Không	±0.15% at 10% TH
Kích thước khẩu độ đo mẫu truyền xạ	Không	Không	22 mm
Môi trường vận hành	Nhiệt độ: 5°C to 40°C, Độ ẩm tối đa 20%-85% không ngưng tụ. Độ ẩm khuyến nghị 50% +/- 15% không ngưng tụ		
Có thể lắp theo chiều đứng	Không	Có	Không
* Điều kiện môi trường: Nhiệt độ 23°C +/- 1°C RH 44% +/- 1%			

Thông số kỹ thuật	Bảng mô tả
Màn hình hiển thị màu	3.5 inch RGB LCD
Độ phân giải màn hình	320x240 pixel resolution
Trọng lượng	44lbs (20.0 kg)
Kích thước	L 16.4" (41.66 cm) front to back, L 18.3" (46.48 cm) sample arm to back, H 15.3" x W 12.3" (38.86 cm x 31.24 cm)

Để tìm hiểu thêm thông tin về dòng máy Datacolor Spectro 1000, vui lòng truy cập: www.datacolor.vn/datacolor-1000-spectrophotometers